TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 178/2020/QĐST-HNGĐ	*Long Hồ, ngày 07 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2020/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị Tuyết N**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Anh **Trần Hoàng T**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Chị **Trần Thị Hồng T**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện theo ủy quyền của chị **Trần Thị Hồng T** là chị **Lê Thị Minh H**, sinh năm 1976 (Theo Giấy ủy quyền ngày 22/5/2020).

Địa chỉ: Số 09 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 217, Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Tại biên bản hòa giải ngày 29 tháng 6 năm 2020, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Hồng T rút lại yêu cầu độc lập nên đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu độc lập của chị Trần Thị Hồng T.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Tuyết N và anh Trần Hoàng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Hoàng K, sinh ngày 21/6/2009 và Trần Hoàng Yến V, sinh ngày 06/12/2014. Khi ly hôn, cháu Trần Hoàng K có nguyện vọng được tiếp tục chung sống cùng với chị Trần Thị Tuyết N. Do đó cần ghi nhận nguyện vọng của cháu và sự thỏa thuận của các đương sự, giao 02 cháu Trần Hoàng K và Trần Hoàng Yến V cho chị Trần Thị Tuyết N được trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục đồng thời anh Trần Hoàng T không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, anh Trần Hoàng T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu độc lập của chị Trần Thị Hồng T yêu cầu chị Trần Thị Tuyết N và anh Trần Hoàng T cùng có trách nhiệm trả lại số tiền mua thức ăn cá còn nợ là 402.942.000 đồng (Bốn trăm lẻ hai triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn đồng). Chị Trần Thị Hồng T được quyền khởi kiện lại khi có yêu cầu.

2.4. Về án phí: Chị Trần Thị Tuyết N tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ từ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu số 0005570 ngày 18/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho chị Trần Thị Hồng T số tiền 10.075.000 đồng (Mười triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị Thủy đã nộp theo biên lai thu số 0005785 ngày 21/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND huyện Long Hồ;*
- *THADS huyện Long Hồ;*
- *Các Đ/s;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thành